

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 06-02-2026

V/v Tranh chấp Ly hôn,
nuôi con chung khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Nam Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Hương Liễu

Bà Lý Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lục Quỳnh Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 109/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025 về việc Tranh chấp ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2026/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh ngày 10/05/1988, nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 022188010808, ngày cấp: 22/9/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an. Vắng mặt. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Đặng Văn T, sinh ngày 16/03/1988, nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 020088007152, ngày cấp: Không có, nơi cấp: Không có. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07/11/2025, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Hoàng Thị H trình bày:

Chị Hoàng Thị H và anh Đặng Văn T quen biết, tìm hiểu, yêu nhau và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương vào tháng 9/2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn (nay

là xã T, tỉnh Lạng Sơn) vào ngày 15/11/2011, việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Chị Hoàng Thị H và anh Đặng Văn T đăng ký kết hôn rồi mới cưới. Sau ngày cưới chị và anh Đặng Văn T chung sống ở tại Thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn, cuộc sống chung giữa hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, chửi mắng khi thấy mặt nhau, chị và anh Đặng Văn T đã sống ly thân từ tháng 6/2023 cho đến nay, không còn yêu thương, không quan tâm hay liên lạc gì với anh Đặng Văn T, nay chị Hoàng Thị H chỉ còn có trách nhiệm với hai con. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Hoàng Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Đặng Văn T.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Đặng Thị Kim O, sinh ngày 19/9/2011 và Đặng Thị Như Q, sinh ngày 04/02/2017. Hiện nay con đang ở cùng anh Đặng Văn T và ông bà nội tại Thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Tại đơn khởi kiện chị Hoàng Thị H yêu cầu anh Đặng Văn T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung nhưng tại bản tự khai chị Hoàng Thị H thay đổi lời khai chị yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Đặng Thị Kim O và Đặng Thị Như Q. Chị Hoàng Thị H không yêu cầu anh Đặng Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Hiện tại chị Hoàng Thị H có việc làm ổn định và nhà ở tại Quảng Ninh, chị là chủ hiệu cơ sở Spa tại xã H, tỉnh Quảng Ninh, thu nhập hàng tháng khoảng 10 triệu đồng, đảm bảo nhu cầu ăn học của các con. Chị đang ở tại nhà ông bà ngoại tại thôn T, xã H, tỉnh Quảng Ninh, khi ly hôn có bố mẹ chị giúp đỡ hỗ trợ khi hai cháu chuyển trường về xã H sinh sống và học tập ông bà cam kết hỗ trợ cho hai cháu về mọi mặt đảm bảo cho các cháu được ăn học và đưa đón các cháu đến trường, trường học ngay gần nhà ông bà ngoại, thuận lợi cho việc học, đi lại của các con. Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Hoàng Thị H và anh Đặng Văn T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, chị Hoàng Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Toà án đã triệu tập anh Đặng Văn T đến Toà án để trình bày lời khai về các yêu cầu của nguyên đơn nhưng anh Đặng Văn T không có mặt, không có ý kiến trình bày. Toà án đã thực hiện thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự đối với anh Đặng Văn T.

Toà án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của đương sự. Tại Công văn số 685/UBND-VP ngày 25/11/2025, UBND xã T, tỉnh Lạng Sơn cho biết: Chị Hoàng Thị H và anh Đặng Văn T có đăng ký kết hôn số 50/2011 ngày 15/11/2011 tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn nay là xã T, tỉnh Lạng Sơn, vợ chồng không có mâu thuẫn báo cáo tới chính quyền địa phương giải quyết. Hiện nay anh Đặng Văn T có mặt ở địa phương; chị Hoàng Thị H đã đi làm công ty khoảng 2 đến 3 năm gần đây không về; vợ chồng có hai con chung là Đặng Thị Kim O, sinh ngày 19/9/2011 và cháu Đặng Thị Như Q, sinh ngày 04/12/2017. Hiện nay đang sống cùng anh Đặng Văn T và ông bà nội tại Thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Mức thu nhập bình quân của người lao động trên địa bàn xã

T là 45,1 triệu đồng/01 năm. Mức tối thiểu để đảm bảo chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập phát triển bình thường đối với độ tuổi của cháu Đặng Thị Kim O và cháu Đặng Thị Như Q Ủy ban nhân dân xã T không xác định được mức chi phí tối thiểu.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/12/2025, bà Hoàng Thị Phẫu là mẹ đẻ của anh Đặng Văn T cho biết: Anh Đặng Văn T và chị Hoàng Thị H được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương vào năm 2012, sau khi kết hôn xong chị Hoàng Thị H về chung sống cùng gia đình bà Hoàng Thị Phẫu tại Thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn; Trong quá trình chung sống chị Hoàng Thị H và ông bà không có mâu thuẫn gì, chị Hoàng Thị H đi công ty được 3 năm. Hai con không có mâu thuẫn gì chỉ duy nhất lý do chị Hoàng Thị H không sinh được con trai, nên con trai bà là Đặng Văn T chán nản bỏ đi làm công ty không về nhà. Chị Hoàng Thị H làm đơn xin ly hôn anh Đặng Văn T, do con trai bà đi làm công ty không ở nhà, các văn bản tố tụng của Tòa án gửi bà đã nhận thay và thông báo toàn bộ nội dung văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Đặng Văn T; nay chị Hoàng Thị H xin ly hôn anh Đặng Văn T do hai con tự quyết định; trường hợp các con ly hôn bà Hoàng Thị Phẫu cam kết sẽ giúp anh Đặng Văn T chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu Đặng Thị Kim O, Đặng Thị Như Q và đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, học tập.

Tại đơn trình bày ngày 02/02/2026 của ông Hoàng Văn T là bố đẻ của chị Hoàng Thị H trình bày như sau: Ông là bố đẻ của chị Hoàng Thị H, chị Hoàng Thị H và anh Đặng Văn T cưới vào tháng 9/2013, hai con được tìm hiểu trước mới tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, tỉnh Lạng Sơn, hai con đăng ký kết hôn trước khi tổ chức đám cưới. Sau ngày cưới tình cảm vợ chồng bình thường, trong quá trình chung sống giữa hai con thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cứ thấy mặt nhau lại cãi nhau, hai vợ chồng sống với nhau như mặt trăng, mặt trời đến tháng 6/2023 hai con đã sống ly thân đến nay anh Thành cũng không quan tâm đến vợ con. Con gái tôi hiện tại mở cơ sở Spa tại xã H, tỉnh Quảng Ninh ở gần nhà ông, hàng tuần chị Hoàng Thị H vẫn về thăm các cháu và gửi tiền ăn, học cho hai cháu, đưa các cháu xuống chơi vào các dịp lễ tết, trong trường hợp hai con tôi không ở với nhau thì do các con tôi quyết định. Còn việc chăm sóc hai cháu Đặng Thị Kim O và Đặng Thị Như Q, gia đình ông có đầy đủ điều kiện để chăm sóc, hỗ trợ các cháu về mọi mặt, như nhà ở, đưa đón các cháu đi học hằng ngày. Hiện tại gia đình ông chỉ có vợ và con gái Hoàng Thị H ở cùng, có nhà cửa ổn định và trường học ở gần thuận lợi cho các cháu đang ở độ tuổi đến trường.

Tại biên bản lấy ý kiến con chưa thành niên ngày 25/12/2025, cháu Đặng Thị Kim O và Đặng Thị Như Q trình bày cháu là con đẻ của chị Hoàng Thị H và ông, bà nội. Mẹ cháu đi làm nghề tự do tại Quảng Ninh, thi thoảng mẹ vẫn về thăm 2 chị em và nộp tiền học cho cháu đầy đủ. Hai cháu có nguyện vọng sống cùng mẹ nếu bố mẹ ly hôn.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 31/12/2025. Tuy nhiên, anh Đặng Văn T vắng mặt, chị

Hoàng Thị H có đơn đề nghị Toà án không hòa giải vụ án nên Tòa án chỉ tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục, hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai đương sự, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, niêm yết văn bản tố tụng, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng, bị đơn nhiều lần được Tòa án triệu tập nhưng không đến Tòa án, không trình bày ý kiến là không chấp hành các quy định của pháp luật tố tụng.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị H, xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Đặng Văn T. Về con chung, giao cháu Đặng Thị Kim O, sinh ngày 19/9/2011 và cháu Đặng Thị Như Q, sinh ngày 04/12/2017 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con cho đến khi con đủ 18 tuổi, anh Đặng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, vay nợ chung: Không có. Về án phí: Chị Hoàng Thị H là người dân tộc sinh sống ở cùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được miễn án phí sơ thẩm theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTWQH14 của Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, bị đơn cư trú tại Thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án triệu tập phiên tòa họp lệ lần thứ hai, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt cả nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị Hoàng Thị H và anh Đặng Văn T tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn theo quy định là hôn nhân hợp pháp. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã T, Công an xã T và mẹ ruột của anh Đặng Văn T

xác định quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn, bỏ để chị Hoàng Thị H xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn trong thời gian dài. Anh Đặng Văn T và chị Hoàng Thị H sống ly thân từ tháng 6/2023 đến nay chị Hoàng Thị H vẫn thường xuyên về nhà, chu cấp tiền ăn học cho hai con. Quá trình sống ly thân các đương sự đều không có biện pháp gì thể hiện mong muốn quan tâm và hàn gắn tình cảm vợ chồng thể hiện việc không còn tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập bị đơn để trình bày quan điểm, nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do thể hiện việc không mong muốn đoàn tụ gia đình phù hợp với lời khai người làm chứng và các biên bản xác minh. Như vậy, hôn nhân giữa chị Hoàng Thị H và anh Đặng Văn T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để giải quyết cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Đặng Văn T.

[4] Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Đặng Văn T có 02 con chung tên là Đặng Thị Kim O, sinh ngày 19/9/2011 và cháu Đặng Thị Như Q, sinh ngày 04/12/2017, hiện nay đang ở cùng ông bà nội, anh Đặng Văn T đi làm không về nhà lần nào, cũng không ở nhà chăm sóc cho các con. Chị Hoàng Thị H yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Thị Kim O và cháu Đặng Thị Như Q cho đến khi hai con đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Đặng Thị Kim O và cháu Đặng Thị Như Q từ nhỏ đến nay đều sinh sống, học tập tại Thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn việc ăn học của hai cháu đều do chị Hoàng Thị H chu cấp và nộp tiền ăn học cho hai cháu, chị Hoàng Thị H hàng tuần về nhà chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập đầy đủ, phát triển bình thường có sự hỗ trợ của ông bà nội. Nhưng cả hai cháu Đặng Thị Kim O và cháu Đặng Thị Như Q đều có nguyện vọng tiếp tục sống cùng mẹ khi bố mẹ ly hôn nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Thị Kim O và cháu Đặng Thị Như Q cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Đặng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Hoàng Thị H không yêu cầu. Các đương sự có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung, vay nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày không có tài sản chung, nợ chung vợ chồng. Tuy nhiên, bị đơn vắng mặt trong toàn bộ vụ án và không có quan điểm đối với nội dung này nên để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các đương sự Hội đồng xét xử không xem xét đối với nội dung này.

[7] Về ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Chị Hoàng Thị H là người dân tộc thiểu số, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện được miễn án phí sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án và có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, án phí cấp dưỡng cho chị Hoàng Thị H.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; các Điều 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83, 84, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Đặng Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Thị Kim O, sinh ngày 19/9/2011 và cháu Đặng Thị Như Q, sinh ngày 04/12/2017 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi (trưởng thành). Anh Đặng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Hoàng Thị H không yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Khi cần thiết, hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 - Lạng Sơn;
- THADS khu vực 3, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã T (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Nam Toàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Lan Hoàng Hương Liễu

Ngô Nam Toàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 - Lạng Sơn;
- THADS khu vực 3, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã Thiện Long (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Nam Toàn